



Một Chiều Lai Khê.

Bích Lan, K19/1

Khoảng xế trưa một ngày giữa năm 1974, tôi tới tiền trạm của Tiểu Đoàn tại Lai Khê. Một binh sĩ dưới quyền chồng tôi nói với tôi là chờ để anh báo tin, vì đơn vị đang ở đóng quân ở phía Bắc của Lai Khê. Anh sẽ đưa tôi lên chỗ nhà tôi đang đóng quân. Lúc đó mấy người lính ở tiền trạm cũng đang quây quần ăn cơm trưa.

Bỗng từ đâu xa lấm có mấy tiếng ục ục... Long kéo tay tôi, miệng la thật to:

- Pháo kích... pháo kích...

Long nhào xuống cái hố gần nhất. Tôi cũng cuống quýt, và theo đà nhào xuống theo. Những tiếng nổ ầm ầm rung rinh mặt đất, những miếng đạn trái pháo rơi rào rào trên mái nhà,

lá cây cao su vung vãi đầy sân. Tôi ngó lên một cây chỉ cách chúng tôi khoảng 10 thước, thì cành đã xơ xác, thân bị chẻ làm đôi. Tiếp theo có những tiếng đạn rít trong không khí, tiếng nổ đầu đó ngoài rùng.

Xong đợt pháo kích, Long mới hoảng hồn. Tôi thấy lưng anh có vết máu. Thật may mắn, Long không thấy gì khi sờ khắp người. Thì ra là hai dấu guốc cao gót của tôi đã in vào hai vai của Long. Rồi khỏi hầm anh la trời:

- Trời ơi! Chị đã gắn lon trung úy cho em.

Tôi thấy mấy người lính ngồi trong nhà vẫn cứ ngồi ăn cơm tỉnh bơ như chẳng có chuyện gì xảy ra. Khi tôi hỏi tại sao họ không chạy xuống hầm thì họ cười cười trả lời tôi:

- Chị ơi! Đạn nó tránh người, chứ người đâu có tránh được đạn.

Long vừa ôm vai xít xoa vì dấu guốc trên vai, vừa biện hộ cho họ:

- Chị coi kìa, xung quanh tụi nó bao gạo chất đầy, chỉ trái hoả tiễn nào lạc loài rơi trúng đầu chúng nó thì “đạn nó mới không tránh người”.

Nhân câu chuyện, những người lính cũng cho tôi biết ở nơi chông tôi đóng quân cũng đang bị pháo kích. Để được an toàn, họ dẫn tôi vào trong nhà có những bao gạo chất xung quanh. Tôi nhìn ra ngoài trời. Đúng là cảnh chiến trường, cây xác xơ; cành, lá rơi rớt ngổn ngang khắp nơi. Chuyện pháo kích chỉ xảy ra trong khoảnh khắc. Thế mà quê hương tôi đã trải qua bao năm chiến tranh!

Tôi cũng đã từng đi qua nơi vừa xảy ra đùng độ, trên Quốc Lộ 22 đường đi Đà Lạt, giữa Túc Trưng và cầu La Ngà. Vài chiếc xe tải chở rau từ Đà Lạt về Sài Gòn đang nằm bất động, rau quả vương vãi đầy đường. Có chiếc xe nằm nghiêng vệ đường còn đang nghi ngút khói. Trong bìa rừng những người



lính còn đang lúng lúng từng bụi cây, từng gò đất. Nhưng đó là lúc trận chiến đã tàn, xe cộ mới được đi lại. Còn lần này đạn pháo kích nổ ngay bên cạnh, ngay trên đầu, nên tôi mới cảm thấy tiếng gầm thét của tử thần khủng khiếp như thế nào, và sức chịu đựng của người lính chiến thật phi thường như thế nào. Các anh đã đối diện với nguy hiểm từng giờ, hàng ngày, hàng đêm, ngày này sang ngày khác, hàng tháng, hàng năm, năm này tiếp năm tới. Cả cuộc đời trai trẻ của các anh, ở khắp mọi nơi trên quê hương tôi luôn phải chịu đựng như vậy.

Tôi cũng đã có lần ôm con vẫy chào đoàn quân lên xe ra đi, đã từng nhìn thấy những cánh tay xạm nắng đang vẫy chào từ biệt, và nghe những tiếng cười nói trên xe hẹn trở về. Nhưng vài giờ sau thì trong máy truyền tin nghe vang lên những tiếng nổ, và tiếp theo sau là những giây phút im lặng đáng sợ. Đơn vị đã mất liên lạc. Chúng tôi ôm con bàng hoàng, hỏi dồn những câu hỏi vô nghĩa, với bao nhiêu ý nghĩ quay cuồng. Cùng lúc, tôi thấy một người lính còn rất trẻ, tay trái còn băng bột treo lơ lửng trước ngực, tay phải cầm cái radio nhỏ đang hát tới câu: “*Anh trở về trên đôi nạng gỗ...*” đi ngang phòng Truyền Tin tại hậu cứ. Nghe câu này nước mắt tôi trào ra, ôm con siết chặt vào lòng.

Cuối cùng, máy vô tuyến lại hoạt động trở lại, đã có tin tức của đơn vị đang ở nơi xa với những mất mát. Sau những hồi hộp lo âu như vậy chúng tôi là những người vợ lính chiến lại sống với cái hạnh phúc khi chồng bình yên trở về, như mọi chuyện đã đi qua, cố ôm chặt lấy cái hạnh phúc đang có.

Chờ cho tiếng pháo kích yên, Long dùng xe dodge đưa tôi lên chỗ chồng tôi. Tới đây, mấy người lính cũng cho biết mấy trái nỏ ở ngoài rừng hay rải rác đâu đó và đã dẫn tôi xuống một cái hầm cho an toàn. Chồng tôi cũng không có mặt tại tiểu đoàn, vì đang ở cùng một đại đội bên ngoài.

Khi nghe tiếng xe thì tôi biết là chồng tôi đã về tới. Tôi vui mừng ra khỏi hầm, tính kể cho anh là đã may mắn vừa thoát

chết, nhưng vì mừng quá nên tôi quên hết.

Người tài xế theo sau chồng tôi cầm một cái gì trông kỳ cục lắm, màu trắng, te tua như cái loa kèn. Anh đặt vật đó lên cái bàn bằng gỗ thông, rồi nói:

- Trên đường từ đại đội ở ngoài về, trông thấy cái đuôi hoa tiễn nổ lúc nãy, ông bảo em ngừng xe lại, rồi nhảy xuống, bê cái đuôi đạn này lên và nói là có cô lên nên mang về tặng cô.

Trời! Cái đồ quý quái này có quý hoá gì. Hàng ngàn, hàng vạn trái đã tàn phá xóm làng yên tĩnh miền Nam. Nó cũng vừa mới nổ ầm ầm ngay gần tôi, rít gió, doạ nạt tôi. Nó có quý hoá gì đâu.

Buổi chiều nơi đây cùng con đường quốc lộ quanh co, giốc thoai thoai về phía xa xa thật yên tĩnh, trong nắng chiều êm dịu. Tôi thầm nghĩ, nếu như không có chiến tranh, mình được chồng nắm tay dẫn đi trên những con đường thơ mộng này thì thật là hạnh phúc biết bao. Nhưng đó chỉ là ước mơ cũng như bao ước mơ của những người vợ lính.

Mọi sinh hoạt bình thường trở lại với đơn vị tuyến đầu ở phía Bắc căn cứ Lai Khê. Khoảng 5 giờ chiều, nhà bếp dọn cơm cho các sĩ quan tiêu đoàn. Đang ngồi ăn, bỗng ngoài xa có tiếng nổ ầm khá to. Liên tưởng tới trận pháo kích lúc trưa, tôi cuống quýt ôm chầm lấy ông xã. Nhìn chung quanh tôi thấy trên nét mặt mọi dường như ai cũng như đang cười tôi.

Một người nói:

- Lại có thịt ăn rồi.

Tôi ngơ ngác hỏi:

- Sao mọi người không núp?

Chồng tôi không nói gì chỉ cười. Một sĩ quan giải thích:

- Tiếng nổ này không phải là tiếng pháo kích, nên chúng tôi không thấy nguy hiểm.

Anh ta còn đề nghị ông xã tôi để tôi ở lại đơn vị mấy hôm

để nghe quen những tiếng pháo kích và nhân mạnh là họ được ăn ngon hơn thường ngày vì có tôi...

Tiếng nổ cũng làm cho sinh hoạt chung quanh trở nên tất bật. Hàm Truyền Tin bên dưới ồn ào. Toán kích bên ngoài báo về cho biết dường như có 2 cái vật đen bất động, đang chống vật gì đó lên trời như hai cây súng. Một ông sĩ quan vội chạy khỏi bàn ăn để chuẩn bị súng cối gì đó; trong khi một ông khác chạy lên, chạy xuống hàm Truyền Tin. Rồi mấy ông chụm đầu nhau vào tấm bản đồ.

Đây là chuyện quân sự, chuyện nhà binh của mấy ông, tôi chỉ biết im lặng.



Một căn cứ của Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

Chung quanh ồn ào khoảng nửa giờ rồi lại yên tĩnh. Gần một giờ sau, một người lính ôm con chim công vừa vướng mình mang tặng tiểu đoàn, và các sĩ quan lại được bữa cháo công buổi tối.

Tô cháo công cũng đầy đủ hành, tiêu, tỏi, ớt. Nhà bếp đã nêm nếm ngọt, mặn, cay, nhưng có chút gì đắng đắng trong tôi. Còn đối với các ông trong tiểu đoàn thì họ đã quên ngay chuyện vừa xảy ra, có lẽ vì họ đã quen với những tiếng hú của đạn pháo kích, tiếng nổ âm âm thường xuyên xảy ra trong đời

người lính.

Khi tiếp tục ăn cháo, họ còn nói với tôi là nếu tôi lên đơn vị tuần trước thì sẽ được thưởng thức món bê thui. Hai mẹ con bò, bê đã bị pháo kích chết khi đang gặm cỏ bên bờ suối gần căn cứ tuần trước. Nhà bếp mua rẻ được cái đùi bê nên mấy ông lai rai cả tuần. Các chú còn khoe có cả thịt heo rừng nướng vỉ nữa...

Đó, muông thú trong rừng cũng cùng cảnh tang thương. Các anh kể rằng những dòng suối, hồ bom ở trong rừng sâu, khi mức nước lên nấu cơm, rửa ráy, nhiều khi có những bộ xương của thú rừng, và lẫn cả xương người.

Những bộ xương người, những nắm xương tàn của những ai? Phải chăng đó là nắm xương tàn của những người “sinh Bắc tử Nam”? Ai đã vào đây gây cảnh chiến tranh này để khi nằm xuống tro lạnh nơi chốn rừng hoang!

Đêm xuống trong yên tĩnh, mọi người trở về hầm của mình. Đêm trôi đi được đánh dấu bằng những tiếng lách tách lên đạn của những người lính đổi gác tại hầm Truyền Tin; và lời nói của những người trực máy trả lời nhau, hay trả lời một ông sĩ quan:

- Có chuyện gì không?
- Tình hình vừa qua?
- Vô sự.

Tình hình vừa qua vô sự. Câu xin đêm nay được như những phút giây vô sự vừa qua.

Văng vẳng, tiếng hát của chương trình Dạ Lan: “Giấc từ Bắc vô đây...”

Thật vậy, vì “giấc từ Bắc vô đây” nên quê hương tôi mới chịu cảnh điêu tàn, mới có súng nổ đạn rơi.



Tưởng Nhớ Một Người Đã Khuất.

*Kính tặng quý Niên Trưởng K21 TVBQGVN và kính tưởng
nhớ đến NT Hồ Tấn Đạt F21, cánh chim bằng tan trong tuyết
trắng về với cát bụi hư vô.*

Đỗ Trọng Đạt, K29

Mây mờ góc núi, chẳng ĐẠT TẤN HỒ trường,
Gió xé áo bay, mặt kiếp đời tha hương.....
Đại thụ gãy cành, mãi còn đây chí hướng,
Tuyết Trắng ngày nào, Người Võ Bị tiếc thương.....

.....
*Xác thân theo đất,
Hồn ngát thiên thu...
Đời thường được, mất,
Thương, ghét, hận, thù....*

.....
Lòng mang tâm sự âm u,
Xuôi tay nhắm mắt, kẻ thù người thương.
Rồi đây ai cũng chung đường,
Châu về hiệp phố mái Trường năm xưa....

.....
*Cổng Nam Quan,
Đài Tử Sĩ...*

*Đêm Truy điệu,
Vũ Đình Trường.
Đại bàng môi cánh..
Nửa kiếp đời tha phương....*

.....
Niên trưởng ơi..
Chim bằng gãy cánh nửa đường.
Nhưng....
Vẫn còn đây chí lớn.
VẬY MÀ..
Xác thân nằm đầy túi hờn,
Hồn nương theo gió vẫn còn vấn vương.
Mang theo Tuyết trắng về Trường,
Tan trong sương khói cuối đường ALPHA...

(tôi viết không nổi nữa...)





NGON RỒI!

Cao Kim, K25/1

Tình cờ lúc nói chuyện với một người bạn về chồng tôi, một CSVSQ trường Võ Bị, bạn tôi buột miệng:

- Mi tốt số rồi

- Tại răng?

- Lấy chồng VB là ngon rồi, vì trường đã lựa “thứ ngon” trước rồi nên không cần xét lại.

Tôi cười và cho là đúng vì cho tới bây giờ, gần năm mươi năm qua, người anh VB do tôi chọn, trường chọn vẫn NGON như thuở ban đầu.

Mười sáu tuổi đời, tôi chẳng biết LÍNH VÕ BỊ là chi, chỉ biết rất đơn giản là ai đi lính thì mặc áo lính, thế thôi. Tôi không biết trên đất nước mình lại có ngôi trường chuyên huấn luyện người tài trai, gọi là TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT

NAM. Mấy anh chàng này thi tuyển ra sao để vào trường thì tôi càng mù tịt mắt tối. Tôi biết lính mang quân phục xanh lá rừng, rằn ri hoa rừng... Lon lá thì nghe bạn bè tôi rất ngưỡng mộ mấy hoa mai trên cổ áo các chàng. Lớn hơn một tí, tôi nghe những bản nhạc hát về lính và người em hậu phương tình tự yêu thương.

*“Không biết tại sao đời lính gian truân thật nhiều
Mà em vẫn mộng vẫn mơ từ thời niên thiếu...
Mơ dáng người yêu oai hùng điểm nét phong sương.
Anh vui sa trường cho lòng em nhớ thương
Cho em ca bài Tiếng Hát Hậu Phương.*

Thế mà, nghe mãi hát theo rồi thích lính lúc nào chẳng hay, rồi lại mơ, mơ một người bằng nét vẽ trong trí. Anh chàng LÍNH tôi vẽ cho tôi không chệ vào đâu được. Còn tôi, một em hậu phương vừa đẹp, vừa hiền, vừa “giả bộ” biết nhớ thương như trong bài hát cho chàng, đâu biết rằng nếu chàng thấy em thì chàng cú đầu và biến nhanh vì em như hoa cò mùa Hạ vì thiếu đẹp, thiếu xinh, vai gầy guộc, môi chưa mộng, mắt chưa ản sáng tình. Thôi kệ nó, mơ mà ai dám bắt mình phải mơ đúng cách đúng kiểu nhì. Người ta hay nói: *Đời không như là mơ nên đời thường giết chết mộng mơ là thế đó.*

Nhưng, sên sên một tí thì nói “ai học chữ ngờ”. Tôi gặp chàng LÍNH với bộ đồ đẹp lạ lùng. Áo quần màu xám xanh đậm với cầu vai có Alpha đỏ. Chao ơi, LÍNH chi mà đẹp, mà oai đến vậy chứ. Hỏi ra thì đây là LÍNH VÕ BỊ. Tôi vẫn chưa biết là SVSQ chỉ là thời gian tập làm lính nhưng lính non lính già gì cũng chả sao, oai và đẹp thì tôi mê tí mê toi rồi.

Từ đó, đâu còn nữa hồn nhiên, đâu còn nữa con bé TÔI ngu ngơ tuổi chớm lớn. Và rồi tôi bắt đầu vẽ. Tôi vẽ trong trí một anh VB oai phong với bộ Jaspé, alpha đỏ oai hết cỡ chệ, đương nhiên thì bức họa của tôi là người phong độ đẹp trai và hào hùng. Khổ cho tôi, tôi đót tuổi Xuân để đi kiếm người tôi vẽ. Năm này tháng nọ qua đi, tôi vẫn sống yên với bức họa

trong trí đót cô đơn. Nhưng rồi trời đãi kẻ khù khờ như tôi, sau bao năm tháng nguyệt cầu, thiếu điều ăn chay cạo đầu nữa thôi, tôi gặp chàng VB. Tôi lòng vui như mở hội nhưng chàng bằng da bằng thịt không đẹp như tranh vẽ, tôi tự an ủi mình. “Kệ bà nó, miễn là VB là ngon rồi.”

Tôi hay nói, “kệ bà nó”. Chỉ là lối nói thôi chứ sống ba bảy đời tôi cũng chẳng dám gọi chàng VB là “nó” đâu nhé.

Làm người yêu của lính mới lắm nỗi làm sao ấy. Đếm tháng trên ngón tay nhiều hơn thư của lính mỗi năm. Thư vừa ngắn, vừa lạnh như mưa rừng chỗ đóng quân khiến tôi mới đọc qua hai lần là thuộc lòng tuốt tuần tuần hết lá thư. Tôi lại tự an ủi mình, “Kệ bà nó, miễn sao có thư từ chàng VB là ngon rồi. Thư ngắn nhưng tình dài.” Có thể vì tôi cầu nguyện nhiều quá, cầu gần hết tóc nên một ngày đẹp trời, chàng cầu hôn và tôi nghiêm nhiên thành “bà nhón”. Một lần nữa, bức họa chàng VB của tôi bị phá nát. Ai đời cái trường chi mà huấn luyện ông chồng tôi ăn nói, đi đứng cứng ngắt, cứng ngơ; nói như ra lệnh, như tôi đang là thuộc cấp của anh không bằng. Tôi lại tự an ủi, “Kệ bà nó, quan là phải vậy mới oai. Có chồng VB là ngon rồi.”

Sống chung nhà với quan, người dân tôi ngoan ngoãn vâng thừa dạ trình chàng VB nên chàng vui ra phết. Gặp các chị cùng khoá tôi mới khám phá ra chàng “chồng VB nào” cũng khó tánh, nhưng tốt bụng có tư cách của các quan. Tôi lại nhủ thầm, ”Kệ bà nó, khó chút thì cứ chiều chứ có chồng VB là ngon rồi.” Tôi lại tô nét cho bức họa của tôi hoàn hảo như ban đầu.

Mấy mươi năm qua, bỗng một hôm mưa rào gió Bắc thổi tứ tung lung tàng vào hàng ngũ VB. Lời qua tiếng lại quá ư là khó nghe, tôi ngồi yên ngắm lại bức họa cũ. Chàng VB nhạt nhòa, nét vẽ lấm lem. Hồn tôi chùng đau. Tôi cố giữ nét vẽ sắc sảo như ban đầu nhưng sao khó quá. Những ngôn từ họ gởi cho nhau sao nghe tẻ quá, tẻ hơn tôi tưởng tượng. Tôi lại về

thêm để làm bức họa sắc nét như xưa nhưng càng vẽ mực càng nhem nhá khó coi. Lần này tôi buột miệng, “Kệ bà nó!” Lúc này thì tôi quên mất câu đùa chú: “VB là ngon rồi!” Tôi nghĩ lại những lời khen, tiếng đẹp thiên hạ dành cho trường VB mà đau mà tiếc. Tôi tiếc hùi hụi những buổi họp mặt đầy tình thân niên đệ, nghĩa mến niên trưởng của các anh cho nhau, kính trọng nhường nhịn lẫn nhau. Tôi thương các anh trong hàng ngũ VB chịu nhịn, chịu nghe những lời đắng chua mất tình tự. Hình ảnh lý tưởng các anh VB trong tôi nhạt nhoà. Tôi buồn cho các anh, cho tôi. Thôi thì “kệ bà nó”.



Buổi lễ tốt nghiệp Khóa 25 SVSQ.

Cũng may, may lắm khi chồng VB của tôi và các anh VB ở địa phương tôi sống vẫn thương yêu, tương kính nhau. Họ vui cười, thân thiện mỗi lần bên nhau. Tôi chợt nhận ra rằng bức họa của tôi vẫn còn đó, vẫn sắc nét, vẫn tồn tại. Những người anh VB này vẫn xứng đáng cho chúng tôi kính trọng và hãnh diện về họ. Tôi có cơ hội gặp và nói chuyện với một số anh VB. Họ vẫn hài hoà, tương kính bậc trên thân thiện với cấp dưới đúng tư cách của người SQ. Tôi cũng có dịp đọc những bài viết, những email của các anh VB với lời lẽ khôn ngoan nhún nhường. Và cũng có vài lần, tôi đọc được những dòng

chữ ngắn gọn, đơn thuần của người con VB thế hệ 2. Họ trẻ nhưng suy nghĩ chín chắn, trung trực. Những tư tưởng của đàn con bậc cháu nhà VB như làm cho bức hoạ chàng VB của tôi sống linh động hơn.

Tôi cũng nhận ra rằng bức hoạ của tôi không nhất thiết phải có tất cả những SVSQ trường VB, không nhất thiết phải có những người làm xấu danh trường, qua lời lẽ không tự cách của một CSVSQ. Cám ơn trời đã cho tôi được làm vợ của VB, được làm bạn với những anh chị VB rất thân thương, tình tự. Thôi thì, “Kệ bà nó. Có chồng VB như chàng là ngon rồi.”

Tôi ước tôi mong mãi mãi tôi được giữ hình ảnh đẹp của anh VB, đẹp như tranh tôi vẽ. Bức tranh có hồn vì có kính trọng, có yêu thương, có tình tự, có sẻ chia. Mùa Xuân đang đến bên thềm. Mùa Xuân năm nào 16 tuổi tôi vẽ người lính VB và mùa Xuân 66 tuổi tôi vẫn ôm hoài bức tranh người lính ấy, với kính trọng, yêu thương. Ước mong mùa Xuân mới mang về sắc hương đoàn tụ cho gia đình Võ Bị của chồng tôi và của các anh.



Tiểu Đoàn 2 TQLC

Tiêu Diệt Chiến Xa CSBV Thuộc Trung Đoàn Tăng - Thiết Giáp 202.

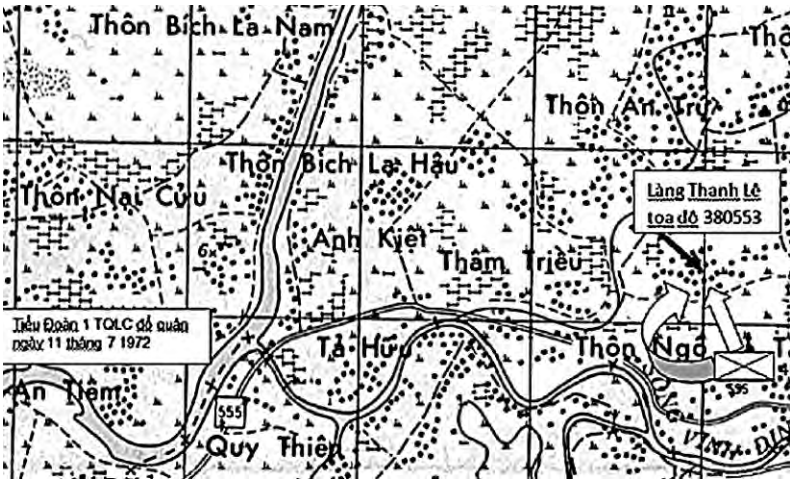
MX Lê Quang Liễn, K20

Tháng 7 năm 1972 mùa Hè Quảng Trị thật nóng bức, những cơn gió Nam Lào khô không khốc thổi cái nóng hừng hực suốt ngày, ánh nắng chói chan làm cho cháy da nám mặt. Không gian vùng hành quân như vỡ tung vì tiếng động cơ đủ loại, âm thanh khô và sắc như xé gió từ những đợt oanh kích chiến thuật, tiếng nổ các loại hỏa tiễn, hải pháo, pháo binh, súng cối, đạn bắn thẳng như tiếng chào của thần chết, các pháo đài bay B-52 tạo ra những loạt nổ âm vang như sấm rền làm rung chuyển mặt đất của một cơn địa chấn. Từ vùng rừng núi âm u phía Tây, phía Tây Bắc, hoặc từ phía Nam, từ ngoài biển Đông, từ trên trời, từ dưới đất, mọi người đều thi nhau bóp cò, nhấn nút càng nhanh càng tốt để cô tiêu diệt đối phương thật nhiều. Bắn chậm thì chết.

Quang cảnh như ngày tận thế vì sự tiêu điều, nhà cửa đổ nát tan hoang, những lũy tre già tróc gốc, cây cối trần trụi, te tua vì bom đạn... Ngoài đồng từng đàn bò, trâu chết đã trương sinh, mùi hôi thối phảng phất trong không khí oi bức, bám vào người, áo quần, tóc tai. Từng đoàn người dân xơ xác, thật

thảm thương từ hướng Thị Xã Quảng Trị và vùng kề cận, bồng bề, diu dặt nhau, lê lét cố vượt thoát vòng kiềm tỏa của giặc Cộng để chạy về hướng anh em TQLC.

Giờ này các quân nhân thuộc TĐ1/ TQLC đang chiếm lại từng tấc đất từ tay giặc trong vùng An Tiêm – Nại Cửu, Quận Triệu Phong. Họ là những đồng đội đã cùng tôi vào sinh ra tử nhiều lần như Nguyễn Cao Nghiêm, Bùi Bồn, Trịnh Văn



Bản đồ khu vực chạm địch

Thềm, Dương Văn Tươi, Thượng Sĩ Nuôi, v.v... TĐ1/ TQLC là đơn vị tôi từng phục vụ lúc mới ra trường, những năm tháng chinh chiến đầu đời đã cho tôi nhiều bài học kinh nghiệm thực tế từ anh em binh sĩ trở lên, đã ném đủ mùi vị chiến tranh và chứng kiến rất nhiều tình cảnh bi hùng từ vùng hành quân đầy máu và lửa đạn, những lần đơn vị trở về hậu cứ sau nhiều tháng hành quân với nét mặt, ánh mắt vui tươi cùng nụ cười sum họp rạng rỡ hoặc nước mắt đầm đìa của những gia đình từ sĩ với vành khăn tang còn mới tinh được quần vộì của người quả phụ, những ánh mắt thơ ngây của đàn con dại...

Các bạn đã nhảy vào giữa lòng địch ngày hôm qua ngày N (là 11/ 7/ 1972), vùng hành quân nằm lõm sâu trong vùng bị CSBV tạm chiếm đóng. Các chiến hữu TĐ1/ TQLC là những

Kinh Kha của thế kỷ 20. Địch bao vây tứ phía, chúng cố sức giành cho bằng được những phần đất mà các bạn lấy lại được từ tay kẻ cướp CSBV. TQLC quyết không để lãnh thổ miền Nam lọt vào tay địch lần nữa.

Tiểu Đoàn 1/ TQLC được trực thăng vận đổ thẳng vào giữa lòng địch thuộc Quận Triệu Phong, phía Bắc Cổ Thành Quảng Trị bằng 24 trực thăng CH-46 Sea Knight, 4 trực thăng Sikorsky CH-53 của TQLC Hoa Kỳ và được 4 trực thăng võ trang Cobra hộ tống. Những trực thăng đổ quân này rất tối tân, vận tốc nhanh, có sức chứa 60 quân nhân (CH-53) và 20 quân nhân (CH-46). Đây là cuộc hành quân trực thăng vận với qui mô lớn trong cao điểm của cuộc chiến mùa Hè năm 1972, vì chỉ trong một chuyến (in one lift- tài liệu của Cố Vấn TQLC/ HK) đã đưa đến bãi đáp hơn 700 quân của tiểu đoàn TQLC và 10,000 lbs tiếp liệu. Trong số 32 trực thăng đổ quân, 29 chiếc bị trúng đạn phòng không, 1 nổ ở bãi đáp, 2 bị rớt trên đường về. Số trực thăng bị trúng hỏa lực địch chứng tỏ mức độ phòng thủ rất kiên cố cùng trang bị tối tân của lực lượng địch.

Trong cuộc chiến “Bảo Quốc An Dân” trước 1975, Binh Chung TQLC đã nhận lãnh những nhiệm vụ vô cùng khó khăn, phải giải quyết những chiến trường rất hóc búa trong cuộc chiến, đến bất cứ nơi nào khi được yêu cầu và cũng cho CSBV biết rằng không vùng đất nào là khu vực an toàn của chúng.

Mục đích cuộc đổ quân là đánh từ trong lòng địch, làm phân tán và rối loạn phối trí của chúng và *trên hết là giúp giảm áp lực của quân CSBV đang tấn công các tiểu đoàn Nhảy Dù trong nỗ lực đánh vào Thị xã Quảng Trị và TQLC phải cắt đứt hương lộ 560 là trực tiếp tế chính của CSBV vào Thị Xã QT ở hướng Đông Bắc.*

Đồng thời với cuộc hành quân trực thăng vận, các TĐ2, TĐ4 và TĐ7/ TQLC đồng loạt tấn công về phía Tây, hướng tới sông Vĩnh Định để bắt với TĐ1/ TQLC.

Ngày N+1, tức là ngày 12 tháng 7 năm 1972, ĐĐ4/ TĐ2/ TQLC trong đội hình đi đầu của Cánh B do Đại Úy Phạm Văn Tiền chỉ huy gồm Đại Đội 4 của Đại Úy Lê Quang Liễn và Đại Đội 5 của Trung Úy Huỳnh Văn Trọn đang tiến quân, cố vượt qua tất cả trở ngại để bắt tay với các Quái Điều TĐ1/ TQLC.

Địch quân đưa chiến xa ra ngăn cản trên trục tiến quân của Trâu Điền. Qua khỏi thôn Phương Lang, hương lộ 555 bắt đầu rẽ hẳn về hướng Tây, ĐĐ4/ Tiểu Đoàn 2 chạm súng mãnh liệt với địch. Được yểm trợ hỏa lực hùng hậu, các Cọp Biển bắt sống được **1 chiến xa T54** đầu tiên, bên cạnh xe có một ông phóng DKB và hơn 10 viên đạn 122 ly. Địch bỏ xe còn nổ máy chạy trốn.

Tôi rất nôn nóng muốn tiến quân thật nhanh để tiếp ứng cho quân bạn, nhưng với địa thế có nhiều lùm cây, các xóm làng với lũy tre bao quanh nằm dài hai bên trục tiến quân đã bị địch tạm chiếm hơn 2 tháng, tôi buộc lòng ra lệnh cho quân nhân thuộc quyền phải tiến quân thật cẩn thận, dàn thưa đội hình và di chuyển cách trục đường 50 mét mỗi bên để ngừa tổn thất lớn nếu bị tấn công bất ngờ.

Tình hình hết sức căng thẳng vì những tiếng súng lớn nhỏ với các lần đạn bắn chéo trên trục tiến quân xuất phát từ hướng Tây - Bắc. Khoảng quá trưa, tại tọa độ 382547 thuộc thôn Ngô Xá Tây, ĐĐ4, cánh quân mở đường của Cánh B, tạm dừng để ăn trưa. Quan sát hướng Tây - Bắc, hướng gần trưa nay anh em chúng tôi ghi nhận có nhiều tiếng súng bắn ngang trục tiến quân, bằng ống nhòm, tôi thấy sau lũy tre xanh có hình dáng trông giống pháo tháp chiến xa, cùng những nòng súng cao xạ với đám lá ngụy trang đã ngã màu. Đây là thôn Thanh Lê tọa độ 380553, trong bản đồ không có tên Thanh Lê (TL) nhưng người dân địa phương cho biết địa danh này.

Cánh B được lệnh sẵn sàng tác chiến. Tiểu Đoàn Phó Phạm Văn Tiền ra lệnh súng 106 ly, trên Thiết Quân Vận 113 (TQV) tăng phái, bắn vào mục tiêu khả nghi. Quả đạn làm bật tung

pháo tháp chiến xa địch. Vị trí xe, súng của địch nay rõ hơn.

Tôi lập tức xin các hỏa tập pháo binh bắn đạn nổ cao và nổ chậm vào dọc bia làng và sâu vào trong làng để tiêu diệt, áp đảo hỏa lực địch và gây rối loạn tinh thần đối phương. TĐP Phạm Văn Tiền và tôi bàn thảo thật nhanh kế hoạch hành động: **xin lệnh trên để tấn công vì thôn Thanh Lê không phải là mục tiêu (MT) trên phóng đồ hành quân, và lại địch có chiến xa (CX), súng lớn. Nếu không tiêu diệt chúng bây giờ, địch có thể đánh chia cắt Cánh B khỏi Cánh A, lúc đó hậu quả bất lợi sẽ khó lường trước được cho TĐ2/ TQLC trong thế trận bị chia cắt.**

Đại Đội 4 được giao nhiệm vụ tấn công vào Thanh Lê.

Với kinh nghiệm hành quân vùng Hải Lăng, Triệu Phong... biết địch thường đào công sự chiến đấu loại hầm chữ A sát bia làng để đặt các tổ bắn sẽ nhằm chế ngự, theo dõi để quấy phá quân ta. Để bảo đảm an toàn cho đơn vị trước khi vào mục tiêu, tôi xin thêm các hỏa tập tiêu diệt TOT (Time On Target) bằng loại đạn chậm nổ và nổ chậm được bắn trong vòng 10 phút. Các loạt tác xạ này thật hiệu quả vì chúng tôi ghi nhận được rất nhiều tiếng nổ phụ trong vùng mục tiêu. Thượng cấp biết địch có chiến xa, vũ khí nặng nên sự yểm trợ thật mau lẹ và dồi dào. **Xin cảm ơn các pháo thủ TQLC đã hết mình với đồng đội.**

Lợi dụng địa thế của các bờ ruộng khô, các khu gò mả của mặt Bắc thôn Ngô Xá Tây tôi cho dàn đội hình đại đội tấn công hướng về Thanh Lê. Chi đoàn Thiết Quân Vận (TQV) tăng phái của Trung Úy Lê Khắc An Bang, K23 VB, sẵn sàng yểm trợ hỏa lực cho Đại Đội 4. Chúng tôi rất vững tâm để đánh địch với kế hoạch tấn công, hỏa lực yểm trợ chi tiết của Cánh B/ TĐ2 TQLC.

Tôi ra lệnh cho Trung Đội 43 của Thiếu Úy Nguyễn Hữu Hào bên cánh trái, tung con cái vào rìa thôn Thanh Lê. Khi

tiểu đội đầu tiên của Trung Đội 43 tiến nhanh vào hướng bờ thôn, tức khắc 2 thiết giáp BTR-50 của VC xuất hiện, từ bờ làng chồm ra, vừa chạy vừa tác xạ mãnh liệt vào đội hình TQLC. Nhanh như chớp, các Mũ Xanh thuộc Trung Đội 43/ĐĐ4 đã sẵn sàng để yểm trợ hỏa lực. Những đám bụi đất tung tóe, không gian lại nổ tung vì tiếng đạn đủ loại, hỏa lực của TQV được bắn cao vào bìa làng. Chỉ cần 2 quả M72 cả 2 chiếc thiết giáp của Cộng quân đều khựng lại. Quả M72 đầu tiên của Thiếu Úy Nguyễn Hữu Hào đã bắn thật chính xác, chiếc thiết giáp chở quân BTR bên phải bốc cháy, và lập tức chiếc BTR bên trái bị B2 Bùi Ngọc Tiến bắn cháy bằng phát M72 thứ hai. Tôi quan sát thấy 2 tên CSBV bỏ xe thoát chạy ngược về thôn Thanh Lê. Cả Trung Đội 43 đều nổ súng nhưng chẳng hạ được tên nào, có lẽ vì địa thế quá mập mờ của bờ ruộng đã cứu chúng. Sau trận đánh, lục soát xe bên phải có 3 xác chết, 2 K54, 2 AK47, chiếc BTR-50 bên trái máy vẫn còn nổ. Phía Trung Đội 43 có Hạ sĩ I Nguyễn Văn Trãi, người tiểu đội trưởng rất can trường, gương mẫu tử thương vì bị bắn xuyên bụng đá, 2 bị thương.

Thừa cơ hội địch đang hoang mang vì bị các chiến sĩ TQLC đánh trả mãnh liệt và tinh thần đang lên của đơn vị sau khi bắn hạ chiến xa địch, các đại liên 60 ly của Đại Đội 4 nhà đạn liên tục vào hướng mục tiêu, yểm trợ toàn bộ Trung Đội 43 xung phong vào bìa làng và bung rộng. Tiếp theo ngay sau đó, Trung Đội 41 của Chuẩn Úy Dương và Trung Đội 42 của Chuẩn Úy Hội tràn ngập khu trung tâm của “Sở Chỉ Huy” Đại Đội xe tăng thuộc Trung Đoàn Tăng-Thiết giáp 202 CSBV. Tôi vẫn tiếp tục xin pháo binh tác xạ vào phía Đông thôn Thanh Lê nhằm tiêu diệt quân CSBV rút chạy hoặc lực lượng tăng viện cho đồng bọn ở Thanh Lê, vì làng này bề ngang rất rộng đến trên dưới 500m và bề sâu đến gần 300m, Thanh Lê lại được nối liền bởi rặng cây xanh với các thôn Đạo Đầu, Trung An ở hướng Đông Bắc.

Sau khi thanh toán các ồ kháng cự của địch, làm chủ được

thôn Thanh Lê, Đại Đội 4 tịch thu được 3 Molotova, **2 khẩu 37 ly phòng không được thiết trí có 4 bánh xe** (để được xe kéo) trên đường mòn chạy dọc phía Nam làng. Tiến vào sâu hơn, ta tịch thu được **1 súng cối 82 ly, 1 T34 trên xe có máy phát điện, 1 T54 bị bắn vỡ mất pháo tháp, 1 BTR-50**, chiếc này có vẻ là xe chỉ huy vì còn rất mới, máy truyền tin trên xe vẫn đang gọi nhau. Tôi còn nhớ một quân nhân TQLC cầm máy nói:

- *“Lính thủy đánh bộ chiếm rồi, lo chém về đi.”*

Sau đó VC mới im lặng vô tuyến trên hệ thống liên lạc của chúng. Hình như chiếc này sau đó được tặng cho chính phủ Úc. Ngoài ra, khi lục soát khu vực đóng quân của địch, quân ta tìm thấy 6 xác địch, 8 AK47, nhiều thùng đạn đủ loại, một số tài liệu về chiến xa địch, nhiều loại dược phẩm mà địch vơ vét từ các nhà thuốc Tây trong Thị Xã Quảng Trị, gạo... Đặc biệt có chảo nuôi ăn lớn đầy thịt vịt, điều này chứng tỏ đây là cấp đại đội xe tăng địch. Dân chúng trong làng cho biết địch rút về hướng Đông Bắc và mang theo một số thương vong. ĐĐ4/ TĐ2 có thêm 3 binh sĩ bị thương nhẹ.

Vì mục tiêu rộng và phức tạp nên Đại Úy Phạm Văn Tiền, TĐP/ TĐ2/ TQLC, đã điều động ĐĐ5 vào phụ lục soát, bố trí phòng thủ mặt Đông của Thanh Lê. Phần ĐĐ5 cũng tịch thu được **1 khẩu 37 ly phòng không, 2 T54, 2 khẩu pháo loại BS-3 nòng 100mm, 4 AK47, tìm thấy 4 xác địch, một số đạn dược, lương thực**. ĐĐ5/ TĐ2 có 2 quân nhân bị thương.

Cánh B/ TĐ2/ TQLC gồm ĐĐ4 và ĐĐ5 phối hợp phòng thủ và đóng quân đêm tại Thanh Lê ngày 12 tháng 7 năm 1972.

Kết quả:

Địch thiệt hại:

- 1 ống phóng DKB và hơn 10 đạn 122 ly.
- 3 Molotova.
- 3 BTR-50.

- 1 T34.
- 4 T54 (ĐĐ5 tịch thu 2).
- 3 khẩu 37mm phòng không được thiết trí trên xe 4 bánh (ĐĐ5 tịch thu 1).
- 2 khẩu pháo BS-3 nòng 100mm (ĐĐ5).
- 1 súng cối 82 ly, 14 AK47, 2 K54, đạn được đủ cỡ, thuốc tây, gạo, một số tài liệu về chiến xa và 13 xác tại trận.

Ta: 1 tử thương, 7 bị thương. Vũ khí và quân dụng được bảo toàn.

Đây là một chiến thắng lớn, rất có ý nghĩa về cách đánh, sự hữu hiệu của hỏa lực yểm trợ cũng như hiệu quả của vũ khí chống chiến xa M72, và nhất là tinh thần quyết chiến thắng của ĐĐ2/ TQLC. Vì lẽ trận đánh diễn ra giữa một đại đội bộ binh TQLC và một đơn vị tăng địch cấp đại đội (từ 8 đến 10 chiếc). Chiến công của ĐĐ4/ ĐĐ2 cùng các đại đội khác của ĐĐ2/ TQLC đã mang danh dự về cho Binh Chủng TQLC.

ĐĐ2/ TQLC và ĐĐ11/ Dù đã được bình chọn giải nhất đồng hạng Quân Khu 1 về diệt chiến xa địch của Tổng Thống VNCH trong chiến dịch 3 tháng thừa thắng xông lên tái chiếm lãnh thổ năm 1972.

Những điều đặc biệt được ghi nhớ sau trận đánh:

* B2 Bùi Ngọc Tiên được thăng đặc cách mặt trận một cấp, là chiến sĩ xuất sắc của Đại Đội 4/ ĐĐ2. Báo Điều Hâu phỏng vấn MX Tiên tại khách sạn Hương Giang, Huế và MX Tiên được tưởng thưởng 100 ngàn và phép đặc biệt. (MX Nguyễn Hữu Hào cho chi tiết này ngày 9 tháng 1 năm 2012.)

* Thiếu Úy Nguyễn Hữu Hào, với biệt danh ‘ông già M72’, là Đại Đội Phó rất xuất sắc, gan lì của Đại Đội 4/ ĐĐ2/ TQLC. Thiếu Úy Hào là trưởng toán Chiến Sĩ Xuất Sắc của TQLC, được Phó Tổng Thống VNCH Trần Văn Hương ân thưởng Biệt Công Bội Tinh tại Dinh Độc Lập trong bữa tiệc khoản đãi các Chiến Sĩ Xuất Sắc nhân ngày Quốc Khánh 1 tháng 11 năm 1972.

* Hạ Sĩ Nguyễn Văn Cao, là Chiến Sĩ Xuất Sắc của Đại Đội 4/ TĐ2, được vinh dự tuyển chọn tham dự phái đoàn Chiến Sĩ Xuất Sắc của QLVNCH, lên đường thăm viếng Đài Bắc theo lời mời của chính phủ Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan) vào ngày 8/3/1973.

*Thiếu Úy Nguyễn Hữu
Hào và Chuẩn Tướng
Lý Tông Bá trong buổi
tiệc khao quân nhân
ngày Quốc Khánh 1
tháng 11 năm 1972, tại
Dinh Độc Lập.*



* Đại Úy Lê Quang Liễn, ĐĐT/ ĐĐ4/ TĐ2/ TQLC, được tưởng thưởng Đệ Ngũ Đảng Bảo Quốc Huân Chương kèm Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu.

* Đại Úy Phạm Văn Tiền, TĐP/ TĐ2/ TQLC, với tài điều quân và phối hợp hỏa lực đã mang đến chiến thắng cho đơn vị. Đại Úy Tiền là Chiến Sĩ Xuất Sắc được công du Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan) năm 1973.

* Nhiều quân nhân các cấp TQLC được tưởng thưởng do chiến công diệt chiến xa địch nhưng vì thời gian đã 40 năm, chúng tôi không thể nhớ hết.

* Thiếu Tá Trần Văn Hợp K19 VB, TĐT/ TĐ2/ TQLC, là người trầm tĩnh, ít nói. Đêm hôm đó, anh nói trong tần số nội bộ máy truyền tin với tôi:

- "...chuyến này về, ông đi Huế với tôi..."

Chắc chắn anh rất hài lòng về đám Trâu Nghé ngựa sừng, Trâu Điền già dặn gió sương, rất chịu húc của anh.

Nhận xét:

Ưu điểm của TQLC:

1. Phản ứng nhanh và linh động trong mọi tình huống của chiến trường.

2. Tận dụng ưu thế hỏa lực pháo binh cơ hữu của Binh Chung cũng như hỏa lực yểm trợ của TQV tăng phái một cách hữu hiệu và chính xác.

3. Quân nhân các cấp đã áp dụng những kinh nghiệm học được từ những bài học xương máu của nhiều chiến trường nên đã hạn chế tối đa tổn thất nhân mạng.

Nhận xét về địch:

Kể từ tháng 11 năm 1971, Trung Đoàn Tăng- Thiết giáp 202 CSBV đã được cải danh thành Trung Đoàn Bộ Binh Cơ Giới 202. Nhưng trong những trận đụng độ với quân ta:

1. Bộ binh địch phản ứng rất yếu, thiếu phối hợp với chiến xa như danh hiệu của đơn vị này hoặc địch thiếu khả năng phối hợp Nhị Thức Bộ Binh và Chiến Xa nên đã bị TQLC tiêu diệt nhanh chóng.

2. Những tuần lễ đầu tháng 7/1972 là giai đoạn phản công ác liệt của hai Sư Đoàn Tổng Trừ Bị của QLVNCH, hơn nữa phía địch đang chịu nhiều tổn thất vì hỏa lực của phi cơ, hải pháo và pháo binh diện địa nên quân số của chúng hao hụt, tinh thần chiến đấu xuống thấp. Điều này đã được ghi nhận rất rõ ràng như câu than thở trong các nhật ký tù binh mà ta tịch thu được:

“...những cây pháo chết tiệt của ngụy, bắn đĩnh tai nhức óc suốt ngày đêm.”

Những điều trên dẫn đến tình trạng khi đụng độ với TQLC, dù địch có chiến xa và được trang bị vũ khí nặng nhưng chúng chỉ cầm cự, đoạn chiến và chém về.